

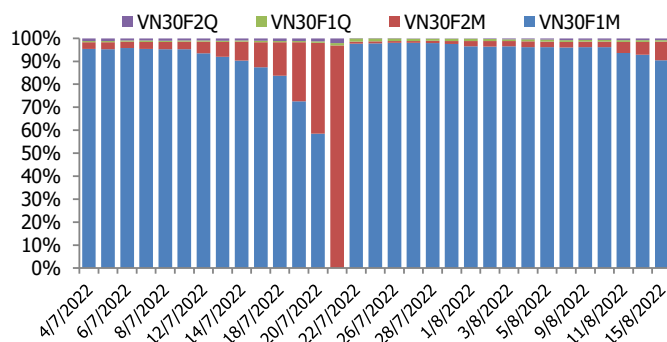
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2208	18/8/2022	3	1293.00	52,720
VN30F2209	15/9/2022	31	1287.60	4,698
VN30F2212	15/12/2022	122	1277.70	414
VN30F2303	16/3/2023	213	1268.30	433

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh tăng điểm ngay từ đầu phiên và lực cầu liên tục đẩy giá các hợp đồng lên cao trong phiên sáng. Kịch bản diễn ra tương tự trong phiên chiều khi đà tăng tiếp tục được nới rộng. Đóng cửa, các HĐTL ghi nhận mức tăng từ 10,4 đến 14 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 12,83 điểm. Do đó, basis của các HĐTL không thay đổi nhiều so với phiên trước, basis của HĐTL VN30F1M đang tiến sát về ngưỡng 0 điều này cho thấy nhà đầu tư đang kỳ vọng vào nhịp hồi phục tiếp diễn của thị trường cơ sở. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng so với phiên liền trước, đạt 186.266 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 08 với 2.470 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 13.959 hợp đồng.
- Thị trường cơ sở nổi dài đà tăng sau chuỗi leo dốc 5 tuần liên tiếp, đây cũng là phiên chỉ số Vn-Index vút phá khỏi vùng tích lũy kéo dài 7 phiên trước đó. Thanh khoản thị trường tiếp tục duy trì trong vùng 13.500 tỷ đồng đến 15.000 tỷ đồng là nhân tố giúp thị trường vượt qua những nhịp rung lắc cũng như các nhịp chốt lời trong phiên. Về tổng thể hôm nay là một phiên tăng tích cực trong bối cảnh các hợp đồng tương lai trên thị trường Mỹ và giá dầu đều lao dốc. Nhà đầu tư đang coi trọng yếu tố nội tại hơn so với tác động bên ngoài. Do vậy, triển vọng lấy lại ngưỡng 1.300 điểm đang trở nên sáng sủa hơn.
- Dựa trên đồ thị kỹ thuật VN30F1M, vùng kháng cự ngắn hạn tại 1300-1308 điểm (GAP-DOWN tháng 6) là điểm rất nhiều vị thế giao dịch cân nhắc để hành động cho phiên sau. Với kịch bản phục hồi tiếp diễn của VN30 và mẫu hình phục hồi nền tích cực sau pha điều chỉnh trước đó, VN30F1M được kỳ vọng còn quán tính để tiệm cận vùng giá cao này. Bên cạnh đó, giá phái sinh gần bằng chỉ số cơ sở thể hiện sự quyết tâm của bên mua khi đặt cược nhịp hồi phục tiếp diễn của thị trường cơ sở. Do vậy, nhà đầu tư nên cân nhắc mua thấp, bán cao trong biên độ ở tuần giao dịch mới. Vùng giá mở lệnh Mua cân nhắc là 1283-1286 điểm, ngưỡng quản trị rủi ro là 1273 điểm, và bán chốt lời nếu giá tăng trở lại kháng cự mạnh 1300-1308 điểm. Đối với vị thế trung hạn, tiếp tục nắm giữ vị thế mua khi dư địa tăng được kỳ vọng vẫn còn. Mức quản trị rủi ro ở ngưỡng 1273 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

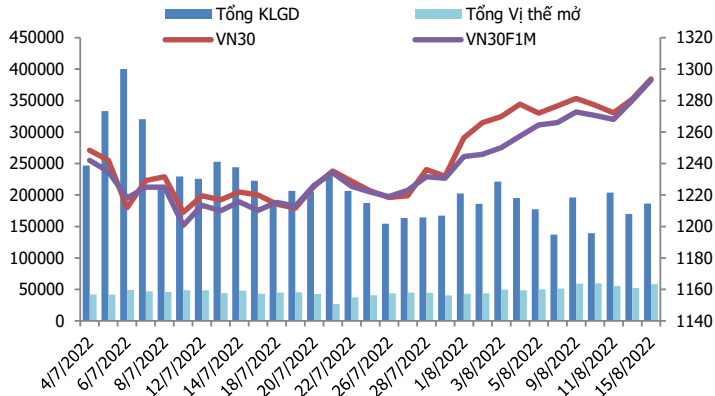
Nhà đầu tư có thể xem xét rải lệnh Mua quanh khu vực 1283-1286 điểm trong các pha điều chỉnh. Điểm quản trị rủi ro là mốc hỗ trợ 1273 điểm, hướng đến mức giá mục tiêu 1300-1308 điểm, tùy phản ứng giá để xem xét có nên chốt vị thế sớm, áp dụng chiến lược giao dịch trong biên độ.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế mua khi dư địa tăng được kỳ vọng vẫn còn. Mức quản trị rủi ro ở ngưỡng 1273 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

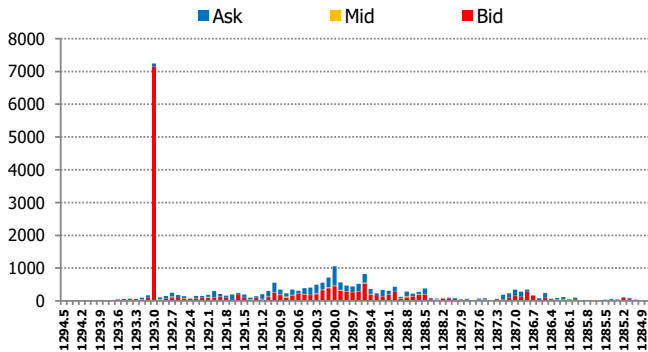
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2208	1293.0	1.01	183,149	8.3	52,720	8.7
VN30F2209	1287.6	1.10	3,043	271.6	4,698	63.2
VN30F2212	1277.7	1.04	45	-25.0	414	3.5
VN30F2303	1268.3	0.83	29	-17.1	433	0.7
Tổng			186,266	9.6	58,265	11.6

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường phái sinh tăng điểm ngay từ đầu phiên và lực cầu liên tục đẩy giá các hợp đồng lên cao trong phiên sáng. Kịch bản diễn ra tương tự trong phiên chiều khi đà tăng tiếp tục được nới rộng. Đóng cửa, các HĐTL ghi nhận mức tăng từ 10,4 đến 14 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 12,83 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên này tăng 5,33% so với phiên liền trước, đạt 179.075 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 08 với 176.114 hợp đồng. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 08 với 1.568 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 15.261 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2208 là 1.293,93 điểm (cao hơn 0,93 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2209 là 1.295,21 điểm (+7,61 điểm), VN30F2212 là 1.299,39 điểm (+21,69 điểm) và VN30F2303 là 1.303,58 điểm (+35,28 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

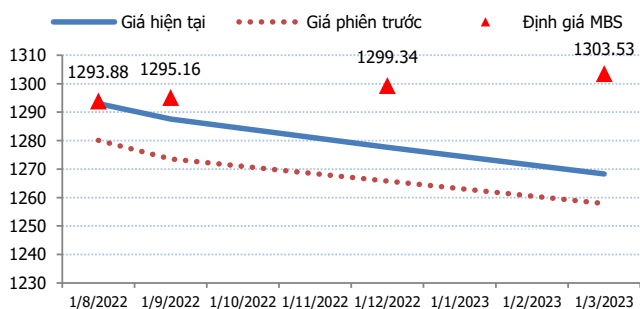
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1283-1286	1260-1263	1230-1234
Kháng cự	1300-1303	1308-1311	1320-1326

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

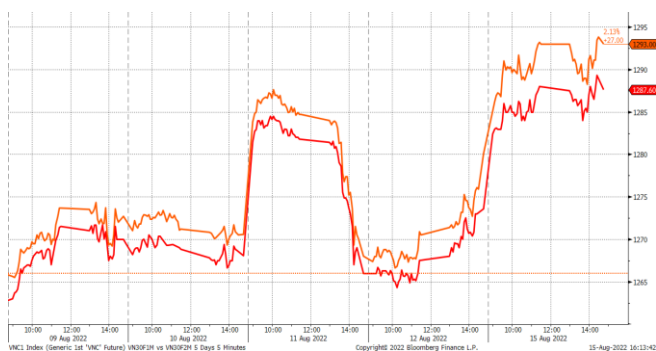


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-5.4	-6.50	1.1	-3.82
VN30F1Q - VN30F1M	-15.3	-14.30	-1	-12.14
VN30F1Q - VN30F2M	-9.9	-7.80	-2.1	-8.32
VN30F2Q - VN30F1M	-24.7	-22.20	-2.5	-19.46
VN30F2Q - VN30F2M	-19.3	-15.70	-3.6	-15.64
VN30F2Q - VN30F1Q	-9.4	-7.90	-1.5	-7.32

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

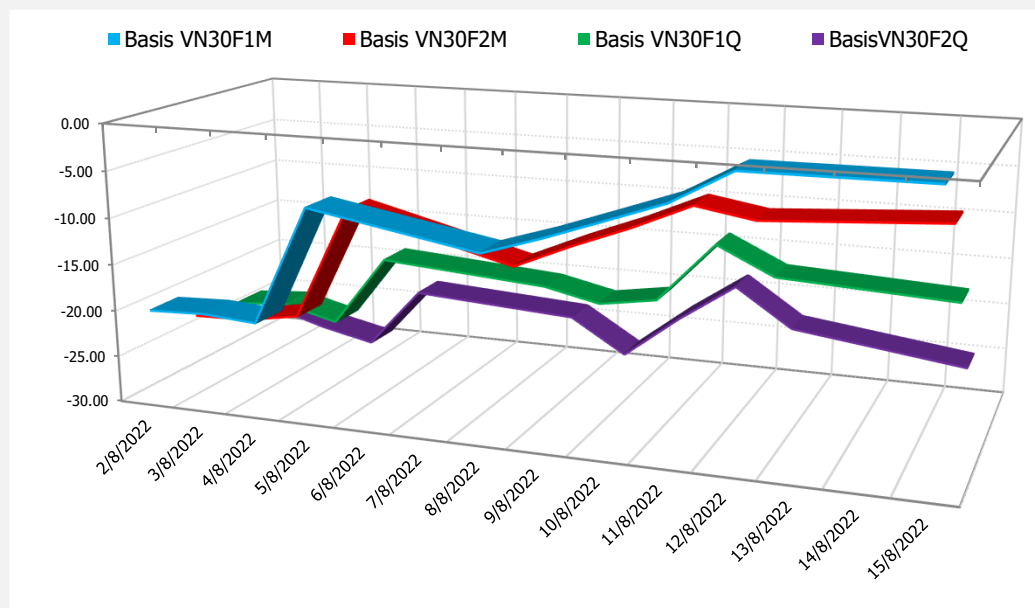


NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Basis của các HĐTL không thay đổi nhiều so với phiên trước, basis của HĐTL VN30F1M đang tiến sát về ngưỡng 0 điều này cho thấy nhà đầu tư đang kỳ vọng vào nhịp hồi phục tiếp diễn của thị trường cơ sở.

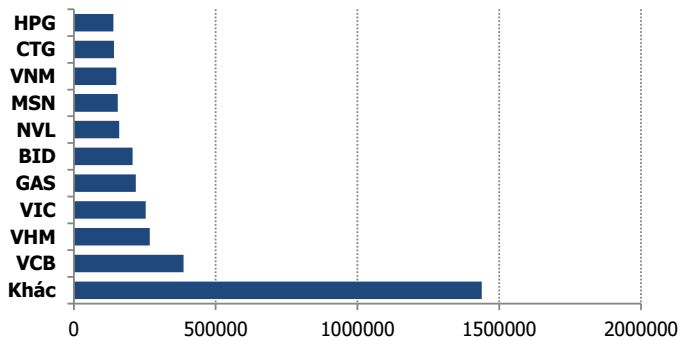
Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -24,7 điểm đến -5,4 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2208-VN30F2207) tăng thêm 1,1 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

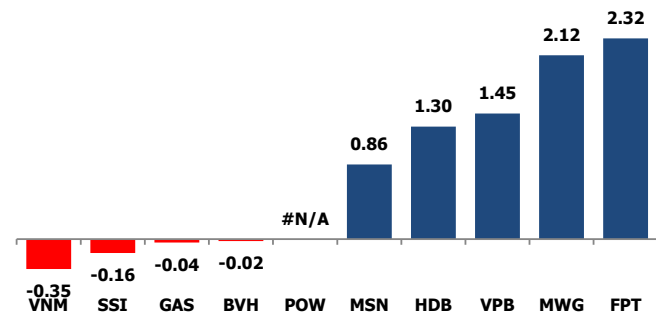


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1274.2	1293.79
Thay đổi	11.87	12.83
%Chg	0.94	1.00
YTD	-14.96	-15.75
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,062.26	3,516.63
P/E	13.61	11.20
P/B	2.10	2.12

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nhân tố giúp các chỉ số chính nới rộng đà hồi phục. Số mã tăng điểm (22) áp đảo hoàn toàn so với số mã giảm điểm (4) và 4 mã đứng tham chiếu. FPT và MWG trở thành hai trụ đóng góp tích cực nhất tới đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là +2,32 điểm và +2,12 điểm; ngoài ra VPB, HDB hay MSN cũng là những bluechips tăng điểm và kéo chỉ số VNI đóng cửa trên mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 12,83 điểm (+1%) lên 1.293,79 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 163,18 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 5.679 tỷ đồng.

Khối ngoại mua ròng phiên thứ 4 liên tiếp với 62,9 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như HPG (+184 tỷ đồng), HDB (+62 tỷ đồng), CTG (+51 tỷ đồng), NVL (+35 tỷ đồng), SHB (+30 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,274.20	0.94	13.61	(14.96)
Dow Jones	33,912.44	0.45	18.71	(6.68)
S&P500	4,297.14	0.40	20.98	(9.84)
Nikkei 225	28,836.88	(0.12)	29.10	0.16
Shanghai	3,276.09	(0.02)	13.40	(9.99)
DAX	13,816.61	0.15	13.30	(13.02)
Vàng	1,777.15	(0.14)		(2.85)
Dầu WTI	88.31	(1.23)		17.42

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 15/08/2022			
Trung Quốc - Sản lượng công nghiệp (năm/năm) (Tháng 7)	3.9%	4.6%	3.8%
Trung Quốc - Lãi suất cho vay cơ bản của PBoC	3.70%		2.75%
Thứ Ba - 16/08/2022			
Anh - Chỉ số thu nhập trung bình + tiền thưởng (Tháng 6)	6.2%	4.5%	
Anh - Thay đổi trợ cấp thất nghiệp (Tháng 7)	-20.0K		
Đức - Chỉ số cảm tính kinh tế của ZEW (Tháng 8)	-53.8	-52.7	
Mỹ - Giấy phép xây dựng (Tháng 7)	1.696M	1.640M	
Canada - CPI lõi (tháng/tháng) (Tháng 7)	0.3%		
Thứ Tư - 17/08/2022			
New Zealand - Quyết định lãi suất	2.50%	3.00%	
Anh - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) (năm/năm) (Tháng 7)	9.4%	9.8%	
Mỹ - Doanh số bán lẻ lõi (tháng/tháng) (Tháng 7)	1.0%	-0.1%	
Mỹ - Doanh số bán lẻ (tháng/tháng) (Tháng 7)	1.0%	0.1%	
Mỹ - Dự trữ dầu thô	5.458M		
Thứ Năm - 18/08/2022			
Úc - Thay đổi việc làm (Tháng 7)	88.4K	25.0K	
Châu Âu - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) (năm/năm) (Tháng 7)	8.9%	8.9%	
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	262K	265K	
Mỹ - Chỉ số sản xuất Fed Philadelphia (Tháng 8)	-12.3	-5.0	
Mỹ - Doanh số bán nhà hiện tại (Tháng 7)	5.12M	4.88M	
Thứ Sáu - 19/08/2022			
Anh - Doanh số bán lẻ (tháng/tháng) (Tháng 7)	-0.1%	-0.2%	
Canada - Doanh số bán lẻ lõi (tháng/tháng) (Tháng 6)	1.9%	0.9%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng điểm khi đà tăng trên Phố Wall tiếp diễn, và nhà đầu tư chuẩn bị cho một tuần quan trọng đối với kết quả kinh doanh của các công ty bán lẻ. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 151,39 điểm (+0,45%) lên 33.912,44 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 0,4% lên 4.297,14 điểm, còn chỉ số Nasdaq Composite cộng 0,62% lên 13.128,05 điểm. Thị trường tăng điểm bất chấp dữ liệu kinh tế gây thất vọng từ Trung Quốc, nơi ngân hàng trung ương của nước này bất ngờ hạ lãi suất, làm gia tăng lo ngại về đà phục hồi kinh tế Trung Quốc.
- Giá dầu giảm hơn 4 USD do lo ngại về nhu cầu, khi dữ liệu kinh tế gây thất vọng của Trung Quốc làm đẩy lên lại lo ngại về suy thoái toàn cầu. Kết phiên, hợp đồng dầu Brent mất 3,1% còn 95,10 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI lùi 2,9% xuống 89,41 USD/thùng. Hợp đồng mở đầu thô Brent trong tháng này đã sụt 20% so với tháng 8 năm ngoái.
- Giá vàng giảm hơn 1% khi đồng USD phục hồi và khi nhà đầu tư chuyển sang thận trọng trong thời gian chờ đợi biên bản cuộc họp chính sách trước đó của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) trong bối cảnh các quan chức ngân hàng trung ương đều có những nhận định "diều hâu". Chốt phiên, hợp đồng vàng giao ngay lùi 1,28% xuống 1.778,74 USD/oz, sau khi tăng 1,6% trong tuần trước. Hợp đồng vàng tương lai mất 1,14% còn 1.794,8 USD/oz.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 FPT, MWG và VPB là những nhân tố chính duy trì đà tăng điểm của chỉ số VN30. Trong đó, FPT đóng góp +2,32 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VPB	Banks	7.55	30,350	1.51	1.50%	339.162	1.45	8.08	1.49
TCB	Banks	7.14	39,100	0.77	1.29%	170.843	0.71	6.78	1.33
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	6.63	88,900	2.77	2.89%	271.716	2.32	20.71	5.05
VHM	Real Estate Management & Development	6.42	61,500	0.49	1.63%	135.197	0.41	7.00	2.07
HPG	Metals & Mining	6.14	24,000	0.21	1.68%	754.96	0.17	4.19	1.41
ACB	Banks	5.73	24,950	0.60	1.41%	78.648	0.45	7.16	1.62
MSN	Food Products	5.56	108,500	1.21	2.16%	59.715	0.86	15.41	5.59
MWG	Specialty Retail	5.33	65,000	3.17	3.17%	283.964	2.12	18.49	4.25
NVL	Real Estate Management & Development	5.10	81,800	0.37	3.80%	208.979	0.24	37.73	4.37
VIC	Real Estate Management & Development	5.06	66,400	0.30	0.61%	53.152	0.20	#N/A N/A	#N/A N/A
VNM	Food Products	4.78	71,500	-0.56	0.98%	180.753	-0.35	17.63	4.38
MBB	Banks	4.55	27,350	1.11	1.28%	222.113	0.65	6.57	1.53
STB	Banks	3.87	25,650	0.00	2.73%	354.943	0.00	12.25	1.36
VCB	Banks	3.41	81,800	0.25	0.73%	103.285	0.11	#N/A N/A	#N/A N/A
HDB	Banks	2.93	26,300	3.54	3.34%	125.729	1.30	8.18	1.69
VJC	Airlines	2.69	124,400	0.08	0.89%	83.267	0.03	344.16	3.94
VIB	#N/A	2.43	26,250	1.74	2.91%	61.648	#N/A	7.69	1.96
VRE	Real Estate Management & Development	2.15	29,550	0.68	1.19%	35.636	0.19	73.71	2.17
SSI	Capital Markets	2.06	24,750	-0.60	2.85%	363.938	-0.16	9.25	1.84
TPB	Banks	1.83	28,950	1.22	2.09%	94.916	0.29	8.75	1.67
CTG	Banks	1.70	29,450	2.79	2.26%	181.795	0.60	11.51	1.45
KDH	Real Estate Management & Development	1.45	38,800	0.00	0.78%	38.95	0.00	22.73	2.62
PDR	Capital Markets	1.16	54,200	0.74	1.69%	139.032	0.11	17.38	4.72
SAB	Food Products	1.05	186,000	2.20	3.26%	44.858	0.29	31.16	5.57
GAS	Gas Utilities	0.87	114,000	-0.35	2.22%	46.002	-0.04	16.99	3.67
BID	Banks	0.66	41,000	4.59	4.71%	152.405	0.38	18.09	2.39
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.66	14,000	0.00	2.87%	213.538	0.00	16.31	1.12
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.43	42,100	0.36	1.56%	64.197	0.02	21.59	2.10
BVH	Beverages	0.34	57,900	-0.52	1.56%	44.554	-0.02	22.90	1.98
GVR	Real Estate Management & Development	0.32	24,850	0.00	1.81%	26.829	0.00	22.61	2.00

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Đình Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	long.dinhviet@mbs.com.vn